TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184/2018/QĐST-HNGĐ.	*Lục Ngạn, ngày 14 tháng 08 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Lê Văn S, sinh năm 1984.

* *Bị đơn:* Chị Lục Thị T**,** sinh năm 1986.

Đều cư trú tại**:** Đồng Ía, Tân Mộc, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 48; 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của nghị quyết số: 326/2016/UBQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn S và chị Lục Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn S và chị Lục Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Con chung: Anh Lê Văn S tiếp tục trông nom, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lê Năm K, sinh ngày 26/12/2006, chị Lục Thị T tiếp tục trông nom, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lê Thái H, sinh ngày 05/10/2008. Đối với việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con anh S và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án gải quyết nên không đặt ra xem xét.

Sau khi ly hôn anh Lê Văn S và chị Lục Thị T quyền thăm nom con không ai được cản trở.

2.3. Đối với việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự tự giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Tài sản: Tài sản chung, riêng, đất nông nghiệp và công nợ: Đều không yêu cầu giải quyết.

3. Án phí: Do anh S thuộc diện hộ cận nghèo, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Lê Văn S.

Trả lại anh Lê Văn S số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp theo biên lai số AA/2016 /0003491 ngày 26/07/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- *VKS huyện Lục Ngạn;*
- *Chi cục THA huyện Lục Ngạn;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Tân Mộc;*
- *Lưu HS -VP.*

Lê Văn Khiết